

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2020/HS-ST
Ngày 01-12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

Ông Trịnh Tuấn Sỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2020/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Văn T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 04 tháng 12 năm 1988 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P. xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Đ, sinh năm 1950 và bà Lương Thị Đ, sinh năm 1947; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa từng bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2020, tạm giam từ ngày 13/8/2020 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vy Văn C; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thái H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 10/8/2020 tại đường Đình Tiên Hoàng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn tổ công tác Công an phường Chi Lăng,

thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ trong lòng bàn tay trái của Chu Văn T 01 (một) gói giấy chứa chất bột màu trắng, tổ Công tác đã đưa Chu Văn T về trụ sở Công an phường Chi Lăng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 237/KL-PC09 ngày 11/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

"Chất bột màu trắng trong 01 (một) gói giấy thu giữ của Chu Văn T gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,107 gam (đã trừ bì)".

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn Chu Văn T khai: Bản thân sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2014, khoảng 07 giờ ngày 10/8/2020 Chu Văn T đi đến quán nước tại khu vực ngã 3 thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngồi uống nước, tại đây Chu Văn T gặp Vy Văn C là bạn cùng xã với Chu Văn T. Chu Văn T đã nhờ Vy Văn C dùng xe mô tô chở đến khu vực chợ Đ, phường V, thành phố L, sau đó cả hai vào quán nước ở đó ngồi uống nước thì một người đàn ông Chu Văn T không biết tên tuổi địa chỉ hỏi Chu Văn T có mua ma túy không, Chu Văn T đồng ý mua và đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng. Trong lúc Chu Văn T và người đàn ông này trao đổi việc mua bán ma túy, Vy Văn C ngồi uống nước xem điện thoại. Người đàn ông điều khiển xe mô tô (Chu Văn T không rõ nhãn hiệu, biển số xe) đi trước, Chu Văn T bảo Vy Văn C điều khiển xe chở Chu Văn T đi theo sau, khi đi đến khu vực tượng đài H, phường C, thành phố L thì Chu Văn T bảo Vy Văn C dừng xe ở vỉa hè trước tượng đài, Chu Văn T xuống xe và tiếp tục đi bộ đến gặp người đàn ông nhận 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất ma túy Heroine, Chu Văn T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đang đi bộ quay lại chỗ Vy Văn C đứng chờ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 194/CT-VKS, ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn T khai nhận: Ngày 10/8/2020 bị cáo đã nhờ Vy Văn C chở bị cáo từ ngã 3 thị trấn C, huyện C ra khu vực chợ Đ, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo vào quán nước ở đó ngồi uống nước thì một người đàn ông bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ hỏi có mua ma túy không, bị cáo đồng ý mua và đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng. Người đàn ông này bảo bị cáo đi theo anh ta và điều khiển xe đi trước, bị cáo bảo Vy Văn C điều khiển xe máy chở bị cáo đi theo sau đi đến khu vực tượng đài H, phường C, thành phố L. Đến nơi Vy Văn C dựng xe đợi bị cáo ở vỉa hè trước sân tượng đài H, bị cáo đi bộ đến gặp người đàn ông và nhận 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất ma túy Heroine, khi bị cáo cầm gói ma túy vừa mua được đi ra chỗ Vy Văn C đang đợi ở vỉa hè để đi về thì bị lực lượng Công an phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Người làm chứng anh Vy Văn C, vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra, anh Vy Văn C khai: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10/8/2020, anh đang ngồi

tại quán nước ở ngã 3 thị trấn C, huyện C thì gặp Chu Văn T, Chu Văn T chủ động bắt chuyện với anh và nhờ anh đưa Chu Văn T ra khu vực chợ Đ, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn có chút việc riêng, cũng không nói với anh có việc gì, khi anh chở Chu Văn T ra khu vực chợ Đ có vào một quán nước, tại đó Chu Văn T có gặp một người đàn ông lạ mặt, anh ngồi uống nước và nghịch điện thoại nên không để ý họ nói gì. Sau đó Chu Văn T nhờ anh chở đến khu vực tượng đài H, phường C, thành phố L, đến nơi anh ngồi trên xe dừng tại vỉa hè. Còn Chu Văn T xuống xe đi loanh quanh, một lúc sau người đàn ông mà Chu Văn T nói chuyện ở chợ Đ tới, hai người trao đổi gì đó anh không rõ. Một lúc sau Chu Văn T quay lại, chuẩn bị lên xe thì bị lực lượng Công an phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Chu Văn T có 01 gói giấy nhỏ, Chu Văn T khai là ma túy vừa mua để sử dụng. Sau đó lực lượng Công an đưa anh và Chu Văn T về trụ sở để làm rõ sự việc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy gồm 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định chất ma túy. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các lời khai

của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, nền kinh tế của đất nước, hành vi đó gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm nhưng do nghiện nên bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt; về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo Chu Văn T tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để thi hành.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định chất ma túy, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Đối với Vy Văn C được chở Chu Văn T đến địa điểm Chu Văn T yêu cầu, bản thân Vy Văn C không biết Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý Vy Văn C trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xử lý.

[8] Đối người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết danh tính và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn không có cơ sở xác minh để làm rõ xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, hướng xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn T mức án 01 (một) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 10/8/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định chất ma túy.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt